

Ngày soạn:  
Ngày dạy:  
Lớp dạy:

## CHỦ ĐỀ 1: NHỮNG CÂU CHUYỆN LỊCH SỬ

Tiết 1,2,3,4,5

### LUYỆN ĐỀ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN LỊCH SỬ

#### A. MỤC TIÊU

##### I. Năng lực

- Năng lực chung: Tự học; hợp tác giải quyết vấn đề, trình bày trước đám đông.
- Năng lực riêng biệt:
  - Năng lực nhận biết các đặc điểm của truyện lịch sử (cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ; chủ đề, tư tưởng, thông điệp);
  - Năng lực đọc hiểu các văn bản truyện lịch sử trong và ngoài SGK.
  - Năng lực cảm thụ văn học.

##### II. Phẩm chất

- Bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm trong mỗi con người.
- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.
- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

#### B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

##### 1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án;
- Phiếu bài tập.

##### 2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

#### C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

##### 1. Kiểm tra kiến thức cũ: Xen kẽ trong giờ.

##### 2. Tiến hành ôn tập.

#### HOẠT ĐỘNG 1: Củng cố tri thức về thể loại truyện lịch sử

- Mục tiêu:** Giúp HS ôn tập, nắm chắc các đơn vị kiến thức của thể loại truyện lịch sử.
- Nội dung hoạt động:** Vận dụng các phương pháp đàm thoại gợi mở, hoạt động nhóm để ôn tập.
- Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân hoặc sản phẩm nhóm.
- Tổ chức thực hiện hoạt động.**

( THỜI GIAN DỰ KIẾN THỰC HIỆN: 20 PHÚT)

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS</b>	<b>SẢN PHẨM DỰ KIẾN</b>
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS ôn lại các đơn vị kiến thức cơ bản bằng phương pháp hỏi đáp, đàm thoại gợi mở; hoạt động nhóm,</li> <li>- HS lần lượt trả lời nhanh các câu hỏi của GV các đơn vị kiến thức cơ bản của thể loại truyện lịch sử.</li> </ul> <p><b>Câu hỏi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em hãy nêu lại một số kiến thức chung về thể loại truyện lịch sử, đặc trưng (cốt truyện; ngôn ngữ).</li> <li>- Em hãy nêu chủ đề của tác phẩm văn học.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tích cực trả lời.</li> <li>- GV khích lệ, động viên.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Báo cáo sản phẩm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lần lượt trả lời các câu hỏi của GV.</li> <li>- Các HS khác nhận xét, bổ sung.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Đánh giá, nhận xét</b></p>	<p><b>I. Một số kiến thức chung về thể loại truyện lịch sử</b></p> <p>1. Khái niệm <i>Là những tác phẩm truyện tái hiện lại nhân vật, sự kiện ở 1 thời gian của 1 giai đoạn lịch sử cụ thể.</i> <i>Bối cảnh của thời đại trong quá khứ thường hiện lên 1 cách sống động dựa vào khả năng tưởng tượng, hư cấu của nhà văn.</i></p> <p>2. Đặc trưng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cốt truyện: Là những sự kiện đã xảy ra, được nhà văn tái tạo, hư cấu và sắp xếp theo ý đồ nghệ thuật.</li> <li>- Nhân vật: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thường là những nhân vật nổi tiếng (<i>Vua, chúa, anh hùng, danh nhân, ...</i>)</li> <li>+ Các nhân vật thường hiện ra dưới cái nhìn riêng, thể hiện sự lí giải độc đáo của nhà văn.</li> </ul> </li> <li>- Ngôn ngữ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có thể viết bằng văn xuôi hoặc văn vần.</li> </ul> </li> <li>+ Thể loại đa dạng.</li> <li>+ Thường mang những đặc trưng riêng, phù hợp với thời đại và mang nét tính cách của các đối tượng khác nhau.</li> </ul> <p><b>II. Chủ đề của tác phẩm văn học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm: Là vấn đề trung tâm, ý nghĩa cốt lõi hoặc thông điệp chính mà tác giả truyền tải tới người đọc.</li> <li>- Cách xác định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dựa vào nội dung, sự việc chính.</li> <li>+ Dựa vào hệ thống nhất vận,</li> <li>+ Dựa vào cách đánh giá, thái độ của tác giả</li> </ul> </li> </ul>

### **CÁC VĂN BẢN TRUYỆN LỊCH SỬ ĐƯỢC HỌC TRONG BỘ SÁCH KNTT 8**

<b>VĂN BẢN 1</b>	<b>LÁ CỜ THÊU SÁU CHỮ VÀNG (NGUYỄN HUY TƯỜNG)</b>
<b>VĂN BẢN 2</b>	<b>QUANG TRUNG ĐẠI PHÁ QUÂN THANH (NGÔ GIA VĂN PHÁI)</b>

## ÔN TẬP VĂN BẢN 1: LÁ CỜ THÊU SÁU CHỮ VÀNG

### HOẠT ĐỘNG 1: NHẬN DIỆN ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI TRUYỆN LỊCH SỬ QUA VĂN BẢN LÁ CỜ THÊU SÁU CHỮ VÀNG

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM																				
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV phát vấn câu hỏi, phiếu học tập, yêu cầu HS trả lời và hoàn thành nội dung phiếu học tập.</p> <p><b>Câu hỏi phát vấn:</b> Dựa vào kiến thức đã học, em liệt kê những yếu tố giúp ta có thể nhận biết một câu chuyện lịch sử?</p> <p><b>Câu hỏi phiếu học tập:</b> Em hãy điền các thông tin vào bảng thống kê sau để chứng minh <b>Lá cờ thêu sáu chữ vàng</b> là một tác phẩm truyện lịch sử.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="text-align: center;">Yếu tố</th> <th style="text-align: center;">Biểu hiện</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Bối cảnh</b></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Cốt truyện</b></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Nhân vật</b></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Ngôn ngữ</b></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- HS trả lời câu hỏi phát vấn, ghi đáp án ra phiếu học tập và chuẩn bị trình bày.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận hoạt động và thảo luận</b></p>	Yếu tố	Biểu hiện	<b>Bối cảnh</b>		<b>Cốt truyện</b>		<b>Nhân vật</b>		<b>Ngôn ngữ</b>		<p>1. Để xác định được tác phẩm <i>Lá cờ thêu sáu chữ vàng</i> là một câu chuyện lịch sử, ta cần căn cứ vào đặc điểm của thể loại truyện lịch sử như: <i>Bối cảnh, cốt truyện, nhân vật và ngôn ngữ.</i></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="text-align: center;">Yếu tố</th> <th style="text-align: center;">Biểu hiện</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Bối cảnh</b></td> <td>Câu chuyện xảy ra vào thời nhà Trần (Thế kỉ 13), lúc đó dân tộc ta đang phải đối mặt với sự xâm lược của giặc Nguyên Mông lần thứ 2.</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Cốt truyện</b></td> <td><b>Gồm những sự kiện có thật trong lịch sử:</b>                      - Vua Trần và các vương hầu họp bàn kế sách chống giặc Nguyên Mông tại bến Bình Than.                      - Do nhỏ tuổi, Trần Quốc Toản không được dự họp nên chàng không màng sống chết xông vào thuyền đòi gặp vua để bày tỏ mong muốn đánh giặc.                      - Vua hiểu nỗi lòng của chàng nên không trách phạt mà ban cho một quả cam.                      - Quốc Toản quyết định trở về quê chiêu mộ binh mã để đánh giặc.</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Nhân vật</b></td> <td>Trần Quốc Toản, vua Thiệu Bảo ( Tức vua Trần Nhân Tông), Hưng Đạo Vương, Chiêu Quốc Vương, Chiêu Minh Vương, Chiêu Thành Vương là những nhân vật có thật trong lịch sử.</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Ngôn ngữ</b></td> <td>Sử dụng các từ ngữ mang màu sắc lịch sử, thời đại xa xưa như: <i>thần tử, hội sư, vương hầu, đồ nghi trượng, người nội thị, chiêu binh mãi mã...</i></td> </tr> </tbody> </table>	Yếu tố	Biểu hiện	<b>Bối cảnh</b>	Câu chuyện xảy ra vào thời nhà Trần (Thế kỉ 13), lúc đó dân tộc ta đang phải đối mặt với sự xâm lược của giặc Nguyên Mông lần thứ 2.	<b>Cốt truyện</b>	<b>Gồm những sự kiện có thật trong lịch sử:</b> - Vua Trần và các vương hầu họp bàn kế sách chống giặc Nguyên Mông tại bến Bình Than. - Do nhỏ tuổi, Trần Quốc Toản không được dự họp nên chàng không màng sống chết xông vào thuyền đòi gặp vua để bày tỏ mong muốn đánh giặc. - Vua hiểu nỗi lòng của chàng nên không trách phạt mà ban cho một quả cam. - Quốc Toản quyết định trở về quê chiêu mộ binh mã để đánh giặc.	<b>Nhân vật</b>	Trần Quốc Toản, vua Thiệu Bảo ( Tức vua Trần Nhân Tông), Hưng Đạo Vương, Chiêu Quốc Vương, Chiêu Minh Vương, Chiêu Thành Vương là những nhân vật có thật trong lịch sử.	<b>Ngôn ngữ</b>	Sử dụng các từ ngữ mang màu sắc lịch sử, thời đại xa xưa như: <i>thần tử, hội sư, vương hầu, đồ nghi trượng, người nội thị, chiêu binh mãi mã...</i>
Yếu tố	Biểu hiện																				
<b>Bối cảnh</b>																					
<b>Cốt truyện</b>																					
<b>Nhân vật</b>																					
<b>Ngôn ngữ</b>																					
Yếu tố	Biểu hiện																				
<b>Bối cảnh</b>	Câu chuyện xảy ra vào thời nhà Trần (Thế kỉ 13), lúc đó dân tộc ta đang phải đối mặt với sự xâm lược của giặc Nguyên Mông lần thứ 2.																				
<b>Cốt truyện</b>	<b>Gồm những sự kiện có thật trong lịch sử:</b> - Vua Trần và các vương hầu họp bàn kế sách chống giặc Nguyên Mông tại bến Bình Than. - Do nhỏ tuổi, Trần Quốc Toản không được dự họp nên chàng không màng sống chết xông vào thuyền đòi gặp vua để bày tỏ mong muốn đánh giặc. - Vua hiểu nỗi lòng của chàng nên không trách phạt mà ban cho một quả cam. - Quốc Toản quyết định trở về quê chiêu mộ binh mã để đánh giặc.																				
<b>Nhân vật</b>	Trần Quốc Toản, vua Thiệu Bảo ( Tức vua Trần Nhân Tông), Hưng Đạo Vương, Chiêu Quốc Vương, Chiêu Minh Vương, Chiêu Thành Vương là những nhân vật có thật trong lịch sử.																				
<b>Ngôn ngữ</b>	Sử dụng các từ ngữ mang màu sắc lịch sử, thời đại xa xưa như: <i>thần tử, hội sư, vương hầu, đồ nghi trượng, người nội thị, chiêu binh mãi mã...</i>																				

<p>- GV mời phát biểu, yêu cầu lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết).</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.</p>		<p>Ngôn ngữ đối thoại của nhân vật thể hiện nguyên tắc giao tiếp của thời đại như: <i>Cúi xin quan gia cho chém đầu để nghiêm quân lệnh; Ta tâu với quan gia cho đánh; Quan gia ban cho ta quả cam này; Ôn vua lộc nước, ta đem về biếu mẫu thân.</i></p>
--	--	---

## HOẠT ĐỘNG 2. HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Mục tiêu: củng cố, khắc sâu tri thức ngữ văn về truyện lịch sử (cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ; chủ đề, tư tưởng, thông điệp); cách đọc hiểu văn bản truyện lịch sử.

Ngữ liệu sử dụng các văn bản truyện lịch sử trong (bộ KNTT) và ngoài SGK.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b>BÀI TẬP 1:</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> giúp HS khắc sâu các đơn vị kiến thức cơ bản về tác phẩm đã học trong chương trình.</p> <p><b>Tổ chức thực hiện:</b> Sử dụng phiếu bài tập trắc nghiệm nhằm kích hoạt khả năng xử lí các tình huống phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ học tập.</p> <p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV phát phiếu câu hỏi trắc nghiệm.</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ, lần lượt trả lời nhanh các câu hỏi trong phiếu.</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- HS trả lời câu hỏi phát vấn, ghi đáp án ra phiếu học tập và chuẩn bị trình bày.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động</b></p> <p>- GV mời phát biểu, yêu cầu lớp nhận xét, góp ý (nếu cần thiết).</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p><b>Động viên, khích lệ các hs có nhiều câu trả lời đúng.</b></p>	<p><b>BÀI TẬP 1: Chọn 1 đáp án đúng nhất để trả lời câu hỏi</b></p> <p><b>Câu 1:</b></p> <p>Lá cờ thêu sáu chữ vàng thuộc thể loại truyện gì?</p> <p><b>A. Truyện lịch sử.</b></p> <p>B. Truyện đồng thoại.</p> <p>C. Truyện ngắn.</p> <p>D. Hồi kí.</p> <p><b>Câu 2:</b></p> <p>Tác giả của “Lá cờ thêu sáu chữ vàng” là ai?</p> <p><b>A. Nguyễn Huy Tưởng.</b></p> <p>B. Xuân Diệu.</p> <p>C. Tố Hữu.</p> <p>D. Nguyễn Du.</p> <p><b>Câu 3:</b></p> <p>“Lá cờ thêu sáu chữ vàng” sáng tác năm bao nhiêu?</p> <p>A. 1942.</p> <p><b>B. 1960.</b></p> <p>C. 1946.</p> <p>D. 1961.</p> <p><b>Câu 4:</b> “Lá cờ thêu sáu chữ vàng” gồm bao nhiêu phần?</p> <p>A. 16 phần.</p>

B. 17 phần.

**C. 18 phần.**

D. 19 phần.

**Câu 5:** Văn bản “Lá cờ thêu sáu chữ vàng” trong SGK được trích từ phần nào của tác phẩm?

A. Trích phần 1 của tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng*.

B. Trích phần 2 của tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng*.

**C. Trích phần 3 của tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng*.**

D. Trích phần 4 của tác phẩm *Lá cờ thêu sáu chữ vàng*.

**Câu 6:** Nhân vật chính trong tác phẩm “Lá cờ thêu sáu chữ vàng” là ai?

A. Văn Hoài.

B. Trần Quốc Tuấn.

C. Hưng Đạo Vương.

**D. Trần Quốc Toản.**

**Câu 7:** Trần Quốc Toản là một thiếu niên sớm mồ côi mẹ đúng hay sai?

A. Đúng.

**B. Sai.**

**Câu 8:** Giặc Nguyên có âm mưu gì đối với nước ta?

A. Cầu kết với nước ta xâm chiếm nước khác.

B. Thông thương với nước ta.

C. Giúp đỡ nước ta.

**D. Xâm chiếm nước ta.**

**Câu 9:** Trần Quốc Toản xin gặp vua để làm gì?

A. Để xin vua ra lệnh hòa hoãn.

B. Để xin vua ra lệnh đầu hàng.

**C. Để xin vua ra lệnh đánh giặc.**

D. Để xin vua ra lệnh rút lui.

**Câu 10:** Gặp được vua, Trần Quốc Toản đã nói gì với vua?

**A. Xin quan gia cho đánh! Cho giặc mượn đường là mất nước.**